ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 40 /KH-UBND	*Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện năm 2018

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2013 hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 53/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành điều tra tài nguyên môi trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2016/TTLT0BYT-BNV ngày 15/4/2016 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi, thú y;

Căn cứ Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Công văn số 559/SNV-CCVC ngày 08/5/2013 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về tuyển dụng, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Công văn số 95/SNV-CCVC ngày 20/10/2017 của Sở Nội vụ về việc thực hiện một số nội dung về tuyển dụng viên chức chuyên trách dân số - kế hoạch hóa gia đình cấp xã;

Căn cứ Công văn số 1804/SNV-CCVC ngày 29/11/2017 của Sở Nội vụ hướng dẫn một số nội dung về công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Công văn số 499/SNV-CCVC ngày 20/4/2018 của Sở Nội vụ về việc thẩm định kế hoạch xét tuyển đặc cách viên chức tại các đơn vị sự nghiệp năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-SNV ngày 05/01/2018 của Sở Nội vụ về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 11/01/2018 của UBND huyện Quảng Ninh về việc giao chỉ tiêu biên chế các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 11/01/2018 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu biên chế sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên của một số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Quảng Ninh năm 2018;

Căn cứ vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và biên chế được giao của các đơn vị sự nghiệp;

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh xây dựng Kế hoạch xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện năm 2018 như sau:

I. NGUYÊN TẮC XÉT TUYỂN:

Bảo đảm công khai minh bạch, công bằng, khách quan và đúng pháp luật; tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm;

Việc tuyển dụng do Hội đồng tuyển dụng thực hiện căn cứ vào vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế sự nghiệp được giao cho đơn vị sự nghiệp; cơ cấu chức danh, điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của từng chức danh cần tuyển dụng và nguyện vọng đăng ký xét tuyển.

Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT TUYỂN:

1. Điều kiện chung:

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự xét tuyển;

- Có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;

- Có đủ sức khỏe để làm việc;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển nhưng không trái với quy định của pháp luật.

1.2 Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện về văn bằng, chứng chỉ:

Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với từng vị trí việc làm cần tuyển dụng: Cụ thể quy định tại *phụ lục 2* đính kèm.

* Về trình độ ngoại ngữ và tin học:

- Chứng chỉ ngoại ngữ: Thực hiện theo quy định về Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ giáo dục và Đào tạo đối với từng chức danh nghề nghiệp cụ thể;

Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn về tình độ ngoại ngữ theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ giáo dục và Đào tạo thì tạm thời sử dụng các chứng chỉ A, B, C quy đổi theo hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDTX ngày 27/10/2014 về xét giá trị tương đương của chứng chỉ Chương trình tiếng Anh thực hành A, B, C với Khung tham chiếu Châu Âu (06 bậc).

- Chứng chỉ Tin học: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BGDĐT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với chức danh nghề nghiệp cụ thể.

Việc quy đổi chứng chỉ Tin học thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

III. CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN

1. Số lượng biên chế các đơn vị sự nghiệp:

- Biên chế được giao năm 2018 (trừ biên chế giáo dục): 189 biên chế (sự nghiệp: 123; HĐ 68: 07; sự nghiệp tự trang trải: 59).

- Biên chế hiện có (tính đến 30/01/2018): 166 người (sự nghiệp: 111; HĐ 68: 07; SN tự trang trãi: 48).

- Biên chế còn chưa tuyển dụng: 23 biên chế (sự nghiệp: 12; SN tự trang trãi: 11).

2. Số lượng viên chức sự nghiệp cần tuyển:

- Số lượng viên chức cần tuyển: 06 người.

(Chi tiết có biểu *phụ lục 1*: Số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và nhu cầu tuyển dụng viên chức sự nghiệp đính kèm).

- Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển:

(Có biểu phụ lục 2 đính kèm).

3. Hình thức, nội dung tuyển dụng:

3.1. Hình thức: Xét tuyển

3.2. Nội dung xét tuyển:

a/ Việc xét tuyển thực hiện như sau:

- Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

- Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển (tính theo thang điểm 100)

b/ Nội dung phỏng vấn được thông báo công khai để người dự tuyển biết, cụ thể:

** Về trình độ hiểu biết chung:*

- Luật Viên chức năm 2010;

- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường viên chức;

- Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/5/2015 của Chính phủ về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/5/2015 về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức;

- Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương;

** Về trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:*

- Đối với vị trí việc làm viên chức phụ trách Dân số - KHHGĐ tại các xã thuộc Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa Gia đình:

+ Pháp lệnh Dân số năm 2003;

+ Pháp lệnh sửa đổi điều 10 Pháp lệnh Dân số năm 2008

+ Nghị định số 104/2003/NĐ-CP ngày 16/9/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Dân số;

+ Nghị định số 20/2010 ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi điều 10 của Pháp lệnh Dân số;

+ Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

+ Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020;

+ Kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng.

- Đối với vị trí việc làm viên chức theo dõi lĩnh vực chăn nuôi, thú y tại Trạm Khuyến nông:

+ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

+ Nghị định 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về Khuyến nông;

+ Thông tư số 15/2013/TT-BNNPTNT ngày 26/02/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định thực hiện một số điều của Nghị số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông;

+ Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của Liên Bộ Tài chính – Nông nghiệp &PTNT về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đối với hoạt động khuyến nông;

+ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thú y;

+ Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC của liên Bộ NN&PTNT, Kế hoạch – Đầu tư, Tài chính Hướng dẫn thực hiện một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

+ Thông tư liên tịch số 51/2013/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC của liên Bộ NN&PTNT, Kế hoạch – Đầu tư, Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC;

+ Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 12/01/2017 chủa Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

+ Kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo.

- Đối với vị trí việc làm phụ trách lĩnh vực Kỹ thuật môi trường kiêm công tác văn phòng thống kê tổng hợp tại BQL các công trình công cộng:

+ Luật Bảo vệ Môi trường ngày 23/6/2014;

+ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điệu của Luật Bảo vệ Môi trường;

+ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư;

+ Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08/02/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư;

+ Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 10/02/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;

+ Thông tư số 07/2012/TT-BNV ngày 22/11/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn quản lý văn bản, lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào cơ quan;

+ Kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo.

IV. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Cách tính điểm

a/ Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

b/ Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c/ Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

d/ Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

đ/ Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn tính theo quy định tại Điểm a, Điểm b và Điểm d Mục này.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại Điểm c và Điểm d Mục này.

2. Xác định người trúng tuyển

a/ Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên.

Trong trường hợp cùng một vị trí tuyển dụng những người đăng ký xét tuyển đều có bằng tốt nghiệp cùng trình độ chuyên môn (cùng Thạc sỹ, cùng Đại học, cùng Cao đẳng, cùng Trung cấp): Người trúng tuyển là người có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trong trường hợp cùng một vị trí tuyển dụng có nhiều người tham gia dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn ở các bậc đào tạo khác nhau (Thạc sỹ, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp) thì tuyển người có trình độ chuyên môn cao hơn trước, nếu còn chỉ tiêu tuyển dụng tại một vị trí việc làm cần tuyển thì xét trúng tuyển tiếp cho người có trình độ chuyên môn tiếp theo (Đại học, đến Cao đẳng, rồi đến Trung cấp).

b/ Trường hợp có từ 02 người trở lên có cùng trình độ đào tạo có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- Thương binh;
- Người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Con thương binh;
- Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- Người dân tộc ít người;
- Đội viên thanh niên xung phong;
- Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- Người dự tuyển là nữ.

c/ Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại Điểm b Mục này thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

3. Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

V. QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ LỆ PHÍ XÉT TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển, bao gồm:

a) Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu quy định;

b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn khám sức khỏe;

đ) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

e) 02 ảnh 4x6 và 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận, số điện thoại.

Toàn bộ hồ sơ đựng trong phong bì kích thước 25cm x 30cm. Hồ sơ dự tuyển không trả lại.

2. Lệ phí xét tuyển: Vận dụng Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu: 500.000 đồng/thí sinh.

VI. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

- Sau khi có ý kiến thẩm định Kế hoạch tuyển dụng của Sở Nội vụ, UBND huyện thông báo công khai kế hoạch tuyển dụng theo quy định, phòng Nội vụ giúp UBND huyện thu nhận hồ sơ và lệ phí tuyển dụng. Chủ tịch UBND huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng (05 - 07 thành viên), Ban Giám sát kỳ tuyển dụng, các Ban và Tổ giúp việc; niêm yết công khai lịch trình hoạt động của Hội đồng tuyển dụng tại UBND huyện.

- Căn cứ kết quả xét tuyển và đề nghị của Hội đồng tuyển dụng, Chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, công nhận trúng tuyển viên chức, chỉ đạo việc bố trí công tác và ký hợp đồng làm việc với viên chức trúng tuyển theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý.

- Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu thực hiện các quy trình, thủ tục tuyển dụng theo đúng quy định; tham mưu thành lập Ban Giám sát, Hội đồng tuyển dụng, các Ban và Tổ giúp việc

cho Hội đồng tuyển dụng; tổ chức thu hồ sơ và bàn giao toàn bộ hồ sơ cho Hội đồng tuyển dụng.

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm cử công chức, viên chức tham gia vào Ban Giám sát, Hội đồng tuyển dụng, các Ban và Tổ giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng theo quyết định của Chủ tịch UBND huyện và của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: NV, VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Trung Đông